

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V

TỈNH N

Bản án số: 229/2023/HS-ST

Ngày: 25/07/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đ, bà Dương Thúy V

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang B - Thư ký Tòa án TP V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh B - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25/07/2023 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 231/2023/TLST-HS ngày 05/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 296/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H** - Sinh ngày 20/6/1993 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh N; Nơi cư trú: Xóm 7, xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng N, tỉnh N; Chỗ ở: Xóm Yên Xá, xã Hưng Đông, thành phố V, tỉnh N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 7/12; Con «ng Hồ Xuân Phúc và bà Nguyễn Thị L; Chồng: Đậu Văn Thực, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Con: có 3 con, (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/05/2023 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

Nội dung vụ ,n:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 19/5/2023, Nguyễn Thị H đang ngồi uống bia tại địa bàn phường Quán Bàu, TP V, tỉnh N thì gặp một người đàn ông tên Giang (không rõ lai lịch, địa chỉ). Sau khi uống bia và nói chuyện đến 14 giờ cùng ngày thì người đàn ông tên Giang rủ H về nhà mình tại phường Đội Cung, TP V chơi, H đồng ý. Sau đó cả hai bắt xe taxi đi về nhà của người đàn ông tên Giang, đến khoảng 16 giờ, khi H ra về thì người đàn ông tên Giang cho H một gói ma túy được gói bên ngoài bằng bao ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng. Sau đó H đưa gói ma túy trên về phòng trọ tại số 320, đường Đặng Thai Mai, thuộc xóm Yên Xá, xã Hưng Đông, TP V, tỉnh N cất vào trong túi áo khoác nắng với mục đích

để sử dụng. Đến 21 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, Nguyễn Thị H đưa gói ma túy đi tìm nơi sử dụng, khi H đang đứng chờ xe taxi trước số nhà 318, đường Đặng Thai Mai, thuộc xóm Yên Xá, xã Hưng Đông, TP V thì bị tổ công tác đội Cảnh sát giao thông Công an TP V phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác nặng của Nguyễn Thị H 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng bao ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an TP V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 20/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V và Kết luận giám định số 539/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 26/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H có khối lượng là 0,183 gam.

Cáo trạng số 252/CT-VKS-TPV ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP V giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Thị H từ 12 đến 15 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Thị H hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP V. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận: Vào hồi 21 giờ 30 phút 19/5/2023 tại khu vực trước số nhà 318, đường Đặng Thai Mai, thuộc xóm Yên Xá, xã Hưng Đông, TP V, tỉnh N, bị cáo có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy (Methamphetamine), khối lượng 0,183 gam với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác đội Cảnh sát giao thông Công an TP V kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ 0,183 gam ma túy (Methamphetamine) để sử dụng mà bị cáo Nguyễn Thị H thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã vi phạm quy định về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố V nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Mặc dù biết rõ tác hại nhiều mặt do ma túy gây ra và bị nhà nước nghiêm cấm nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, ăn chơi đua đòi, nghiện ngập ma túy nên bị cáo vẫn ngang nhiên cất giữ ma túy để sử dụng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên HĐXX xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người bị nghiện ma túy, chưa có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Thị H cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này theo lời khai của Nguyễn Thị H còn có đối tượng tên Giang là người đã cho H gói ma túy trên nhưng do H không biết được lai lịch, địa chỉ của Giang nên Cơ quan điều tra Công an TP V tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt: Nguyễn Thị H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (20/5/2023).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Thị H hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP V, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK2023/225 ngày 11/7/2023.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/07/2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh N. /.

TM/Héi @ảg xĐt xõ s¬ thỀm

ThỀm ph,n - Chñ tĩa phi^n tĩa

+ N-i nhỀn:

- C«ng an TP V
- ViÖn KiỐm s,t TP V
- ViÖn KiỐm s,t tỞnh N
- Chi côc THADS TP V
- Ng-êi tham gia tè tông
- Sẻ T- ph,p tỞnh N
- L-u hủ s¬ vô ,n.

NguyÔn Kh,nh T